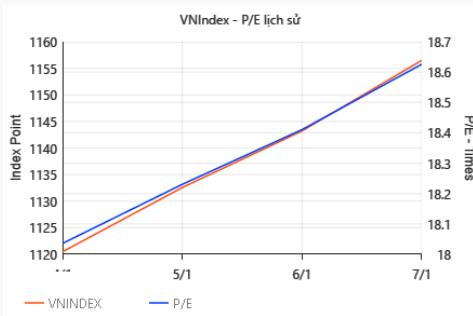
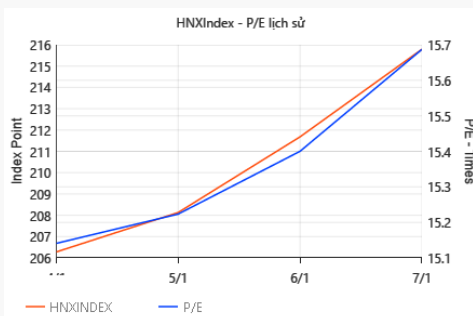


VN-INDEX



Điểm số	1167.69
Tuần qua (WoW)	5.78%
Từ đầu năm (YTD)	5.78%
Khối lượng khớp lệnh trung bình 1 phiên	20.65%
Giá trị khớp lệnh trung bình 1 phiên	29.51%
P/E	18.63
P/B	2.47

HNX -INDEX



Điểm số	217.4
Tuần qua (WoW)	7.03%
Từ đầu năm (YTD)	7.03%
Khối lượng khớp lệnh trung bình 1 phiên	22.58%
Giá trị khớp lệnh trung bình 1 phiên	46.03%
P/E	15.69
P/B	1.46

VÙNG ĐỈNH LỊCH SỬ

CVPT: Võ Thế Vinh

Thị trường mở cửa 2021 đầy hứng khởi bằng tuần giao dịch tăng điểm mạnh nhất kể từ tháng 5/2020 trên VN-Index. Tuy nhiên đà tăng mạnh của chỉ số ngay trong tuần đầu của năm mới một mặt đưa thị trường nhanh chóng áp sát ngưỡng cản tại đỉnh lịch sử đồng thời đã thu hẹp upside còn lại của nhiều cổ phiếu. Trong bối cảnh mới chỉ có thông tin sơ bộ kết quả quý 4/2020 (chưa có báo cáo chính thức) cũng như thông tin về triển vọng các năm tới chưa thực sự rõ ràng, việc điều chỉnh tăng giá mục tiêu dành cho việc nắm giữ cần hết sức thận trọng. Mặc dù vậy, trong bối cảnh thị trường chứng khoán toàn cầu mở đầu 2021 hết sức tích cực, chúng ta sẽ cần nhận ra động lực mạnh mẽ hình thành từ kỳ vọng trung - dài hạn vào viễn cảnh các doanh nghiệp sẽ tăng trưởng mạnh so với nền thấp của 2020 trong bối cảnh kinh tế hồi phục sau đại dịch nhờ các chính sách kích thích trên toàn thế giới, nhất là tại các quốc gia bắt đầu nhiệm kỳ chính phủ mới (thường đi cùng với các chính sách kích thích quyết liệt).

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ IVS

Danh mục Giao dịch: Chúng tôi không bổ sung vị thế mua mới trong tuần, nhà đầu tư cần theo dõi sát phản ứng của thị trường tại vùng đỉnh lịch sử của VN-Index.

Danh mục Nắm giữ: Nhà đầu tư có thể hạ dần tỷ trọng của một số cổ phiếu ngân hàng đã vượt giá mục tiêu khá xa. Chúng tôi sẽ đánh giá lại sau khi có thêm thông tin về kết quả 2020 và kỳ vọng 2021 được công bố.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

CVPT: Đỗ Trung Nguyên

Xu hướng tăng vẫn được duy trì và củng cố. Tuy nhiên khoảng cách đến khu vực đỉnh cũ dài hạn là không còn nhiều. Do đó, việc nắm giữ trung dài hạn vẫn có thể duy trì nhưng cần chú ý và theo dõi sát, còn mở mới các vị thế ngắn hạn cần hạn chế.

Nội dung	Tr.		Tr.
Danh mục Khuyến nghị	2	News focus	6
Nhận định chiến lược	3	Factset	6
PTKT VN-Index	5	Lịch đầu tư tuần tới	14

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ IVS
Danh mục Giao dịch (Trading portfolio)
Thời hạn: 3-6 tháng
Chú ý: Danh mục Giao dịch cần đảm bảo thực hiện cắt lỗ đúng mức giá để quản trị rủi ro.

Mã cổ phiếu	Vùng giá mua	Ngày ra khuyến nghị	Giá mục tiêu	Cắt lỗ	Risk: Reward Ratio	Lãi/Lỗ hiện tại
CMX	17,000 – 18,500	31/12/2020	25,000	16,200	1:3	1.1%
BWE	30,800 – 33,300	30/12/2020	42,800	29,300	1:2.3	-1.8%
MFS	27,300 – 29,000	30/12/2020	39,000	26,300	1:4	-1.7%
MSR	19,000 – 21,000	21/12/2020	31,000	17,800	1:3	16.2%
SFI	30,700 – 32,500	09/12/2020	48,000	29,200	1:5	-1.2%
SAC	8,800 – 9,500	01/12/2020	14,700	8,300	1:4	4.2%
SGP	10,500 – 11,000	01/12/2020	18,500	9,500	1:5	8.2%
PGV	15,000 – 16,000	23/11/2020	25,500	13,700	1:4	18.8%
CKG*	10,700 – 11,200	19/11/2020	14,300	10,300	1:3.5	50.1%
POS	11,500 – 12,600	18/11/2020	19,000	9,950	1:2.5	50.8%
LSS	7,100 – 7,500	17/11/2020	12,000	6,400	1:4	24.7%
PXS	6,000 – 6,400	17/11/2020	11,000	5,300	1:4	36.3%
HAG	4,500 – 4,700	13/11/2020	8,000	4,250	1:7	28.3%
SMC*	11,200 – 12,000	30/10/2020	16,000	11,000	1:4	58.3%
DRI	5,000 – 5,500	20/10/2020	10,500	4,200	1:4	54.6%
LDG	6,600 – 6,800	22/10/2020	10,300	6,100	1:5	23.5%

Danh mục Nắm giữ (Holding portfolio)
Thời hạn: 6-18 tháng

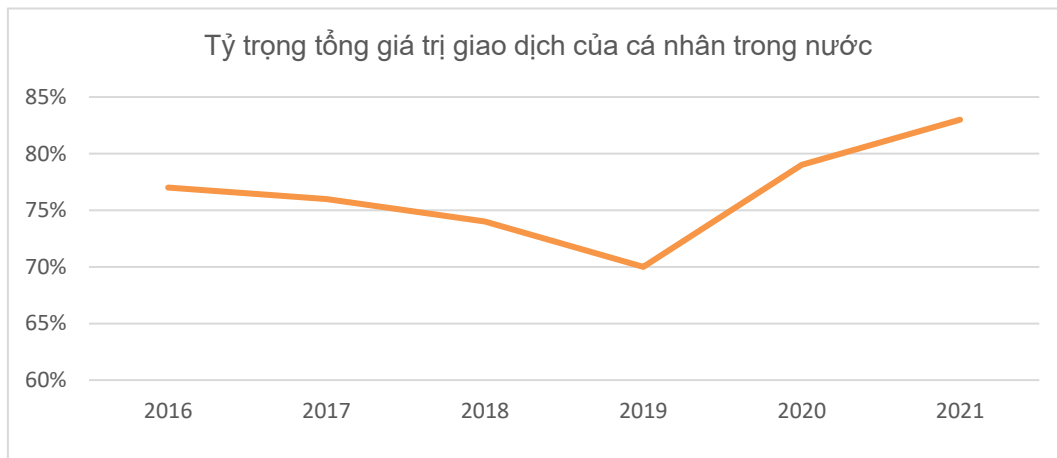
Mã cổ phiếu	Giá khi khuyến nghị	Ngày ra khuyến nghị	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Upside ban đầu	Upside còn lại	Mức vượt giá mục tiêu	Tổng mức biến động
ACB*	22,500	28/09/2020	Nắm giữ	27,400	21.8%	-	10.2%	34.2%
VPB*	22,800	28/09/2020	Giảm tỷ trọng	27,400	15.4%	-	29.7%	49.7%
MBB*	17,087	28/09/2020	Giảm tỷ trọng	20,000	17.0%	-	33.0%	55.7%
MWG	73,470	31/07/2020	Nắm giữ	123,000	67.4%	1.0%	-	65.8%
PNJ*	51,000	31/07/2020	Nắm giữ	74,200	15.0%	-	11.1%	61.6%
DHC*	45,300	30/10/2020	Giảm tỷ trọng	50,700	11.9%	-	31.4%	47.8%
VHM*	76,600	16/11/2020	Nắm giữ	88,315	15.3%	-	9.2%	25.8%
SBT	18,500	02/11/2020	Nắm giữ	22,200	20.0%	1.8%	-	17.8%

(*): các cổ phiếu đã từng đạt giá mục tiêu

NHẬN ĐỊNH CHIẾN LƯỢC
CVPT: Võ Thế Vinh
THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

Việc các cổ phiếu lớn đồng loạt tăng điểm trong tuần qua đã kéo chỉ số chính nhanh chóng áp sát vùng đỉnh lịch sử. Thanh khoản tiếp tục tăng cao, giá trị khớp lệnh trung bình phiên tăng 29.5% trên HOSE và 46% trên HNX so với tuần cuối năm 2020. Việc nhà đầu tư mới liên tục gia nhập thị trường, thể hiện ở số lượng tài khoản mở mới liên tục lập đỉnh cao mới trong tháng 12, chính là nguồn gốc đưa mức thanh khoản liên tục lập đỉnh và tạo động lực cho sóng tăng của VN-Index hiện tại. Hiện tổng số lượng tài khoản giao dịch đã đạt gần 2.73 triệu, tương ứng 2.79% dân số.

Khối ngoại bán ròng 311.7 tỷ trên cả 2 sàn chính trong khi tự doanh mua ròng 90 tỷ trên HOSE, tuy nhiên dòng tiền dẫn dắt vẫn là cá nhân trong nước khi tỷ trọng giá trị giao dịch của nhóm này liên tục tăng từ 2019 và đã đạt đến mức tỷ trọng 83.33% trong tuần qua. Thực tế, vai trò dẫn dắt của nhà đầu tư cá nhân nội đã được bắt đầu từ 2019.



Sức tăng mạnh mẽ lan tỏa ra hầu hết các nhóm ngành, ngoại trừ Hóa chất với tác động giảm điểm từ mã vốn hóa lớn GVR (-3.17% wow). Nhóm tăng điểm mạnh nhất trong tuần là Ngân hàng, Dịch vụ tài chính – chủ yếu là Chứng khoán với VDS +37.78%, BSI+34.94% và AGR+34.4%, Công nghệ thông tin với FPT+7.11%. Ngân hàng đồng thời cũng là nhóm trụ chính kéo Chỉ số trong tuần với VCB +7%, CTG +12%, TCB +13.3%, MBB +15.7%. Đi cùng với nhóm ngân hàng còn có thể xét tới Bất động sản với VIC + 3.33%, VHM +7.71%, VRE +13.06%, NVL +14.7%.

Chúng tôi nhận thấy một sự hưng phấn ở mức tương đối cao của dòng tiền trên thị trường khi nhiều mã mid-cap và small-cap đã tăng tương đối mạnh trong khi chưa có thông tin cụ thể nào về hoạt động hoặc triển vọng trong các năm tới đủ làm nền tảng cho mức tăng khoảng 40-50% trong tuần qua. Mặc dù vậy, nhìn chung dòng tiền vẫn đang tập trung vào các mã lớn (VN30 tăng vượt trội các nhóm khác trong tuần) và nếu động lực này được duy trì sẽ tạo sức đẩy giúp cho thị trường chung có thể vượt đỉnh cao mọi thời đại (all time high) của VN-Index.

THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU

Không chỉ thị trường trong nước, các chỉ số chứng khoán toàn cầu cũng có 1 tuần tăng điểm đồng loạt, thể hiện sự kỳ vọng khá cao về khả năng hồi phục kinh tế sau khi có vaccine và nhờ vào các gói kích thích sẽ được đưa ra, đặc biệt là tại Mỹ khi đảng Dân chủ đã kiểm soát lưỡng viện. Tâm lý tích cực của thị trường đã bất chấp các diễn biến tương đối hỗn loạn trên thế giới trong tuần như vụ việc nhóm biểu tình xông vào chiếm tòa nhà Quốc hội Mỹ, Anh tiến hành phong tỏa toàn quốc lần thứ 3 khi tình hình dịch bệnh trở nên nghiêm trọng, thị trường lao động Mỹ cũng chịu ảnh hưởng nặng nề do dịch bệnh. Thị trường dẫn dắt chính vẫn là Hàn quốc với mức tăng 9.7% của chỉ số Kospi, sau khi đã là một trong những thị trường tăng trưởng mạnh nhất trong 2020. Dầu WTI tăng 8.5% trong tuần và vượt ngưỡng 50USD với việc Saudi Arabia bất ngờ thông báo cắt giảm sản lượng.

VNINDEX

CVPT: Đổ Trung Nguyên



(Đồ thị tuần của VNIndex)



(Đồ thị ngày của VNIndex)

Nhận định

VNINDEX kết thúc tuần vừa qua tăng 5.8%, mức tăng lớn nhất tính từ giữa tháng 05/2020, các ngày trong tuần đều là ngày tăng điểm. Chỉ số chung mở cửa tuần tạo khoảng trống (gap) tăng và trong 4 ngày còn lại của tuần thì có đến 3 ngày cũng có diễn biến mở cửa như vậy. Khối lượng giao dịch các ngày trong tuần cũng đều duy trì ở mức lớn và xét cả tuần thì cũng là mức lớn nhất từ trước đến nay.

Nhìn chung thì đà tăng đang rất mạnh mẽ và chưa hề gặp dấu hiệu xấu gì, vùng điểm tiếp theo mà chúng ta có thể trông đợi VNINDEX hướng tới lúc này là đỉnh cũ dài hạn từ 2018, vùng 1,200.

Vai trò	Vùng điểm của VNIndex
Hỗ trợ	1,000
	1,050
	1,080
Kháng cự	1,200

TIÊU ĐIỂM- NEWS FOCUS

CVPT: Đinh Quang Đạt

CTCP Mía đường Lam Sơn - LSS VN

Bà Lê Thị Phương Thảo, con ông Lê Trung Thành, Phó chủ tịch HĐQT CTCP Mía đường Lam Sơn (LSS – sàn HOSE) đăng ký mua 1 triệu cổ phiếu LSS nhằm tăng tỷ lệ sở hữu. Giao dịch được thực hiện theo phương thức khớp lệnh, thỏa thuận, thời gian dự kiến từ ngày 12/1 đến ngày 10/2/2021. Nếu giao dịch thành công, bà Thảo sẽ nâng sở hữu tại LSS từ 1,53 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 2,28% lên 3,53 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 5,26% và sẽ là cổ đông lớn của Công ty.

CVPT: Phí Công Linh

CTCP Đầu tư Địa ốc No Va – NVL VN

Đầu tư Địa ốc No Va (Novaland, NVL) vừa thông qua quyết định chào bán gần 78 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Giá chào bán 59.200 đồng/cp, sẽ phân phối trong vòng 90 ngày kể từ ngày 31/12/2020.

Tỷ lệ thực hiện quyền là 89:7 (cổ đông sở hữu 89 cổ phiếu được hưởng 89 quyền mua, cứ 89 quyền mua được mua 7 cổ phiếu mới). Nếu phát hành thành công, Novaland sẽ tăng vốn điều lệ công ty lên 36.526 tỷ đồng.

CVPT: Võ Thế Vinh**Thị trường: Số lượng tài khoản mở mới tháng 12 tiếp tục ghi nhận kỷ lục**

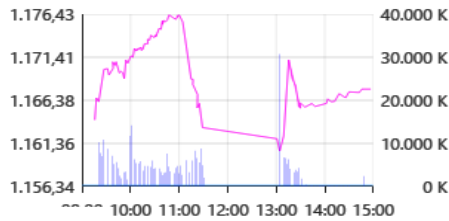
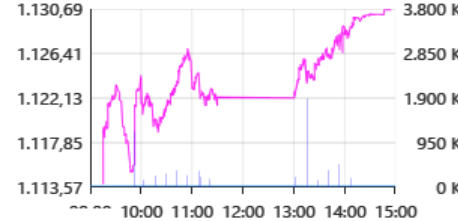
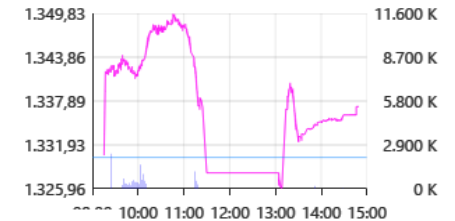
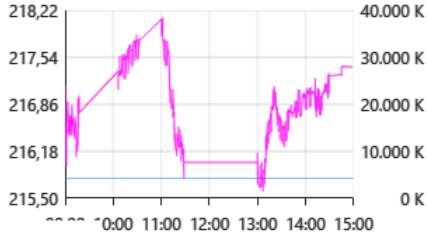
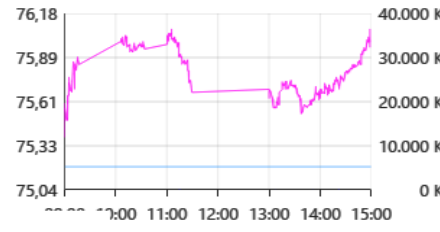
Theo số liệu từ VSD, trong tháng 12/2020 đã có thêm 63,629 tài khoản đầu tư cá nhân trong nước mở mới, tiếp tục ghi nhận một kỷ lục mới. Số lượng tài khoản mở mới của nhà đầu tư tổ chức trong nước cũng đạt mức cao nhất trong 4 năm trở lại với 168 tài khoản trong tháng. Số lượng tài khoản nước ngoài mở mới cũng tương đối cao xét tới tình hình hạn chế đi lại quốc tế vẫn đang kéo dài.

Hiện số lượng tài khoản giao dịch đã đạt gần 2.73 triệu, tương ứng 2.79% dân số. Quy mô vốn hóa thị trường cổ phiếu thời điểm kết thúc 2020 đạt 84.3% GDP năm 2020.

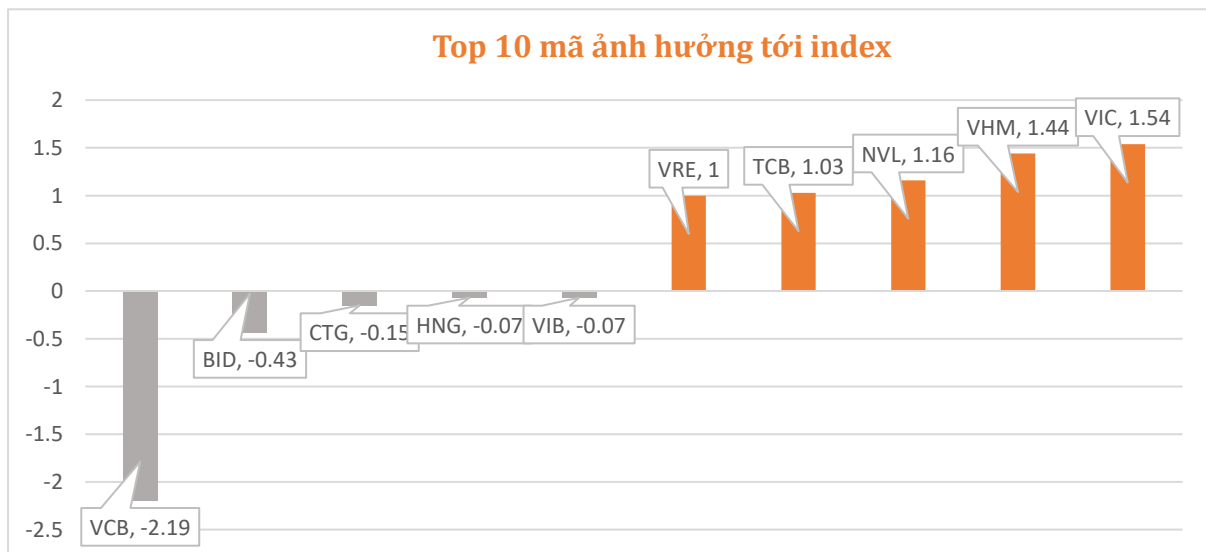
FACTSET - THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG PHIÊN ĐÓNG CỬA TUẦN TRƯỚC

Chỉ số	Điểm số	Biến động	Điểm	Khối lượng GD (triệu CP)	Giá trị GD (tỷ đồng)	Số mã tăng	Số mã không đổi	Số mã giảm
VN - Index	1167.69	+0.97%	+11.20	808.31	17865.9	311	55	137
Vn30 - Index	1147.86	+1.53%	+17.27	237.84	8456.6	23	1	6
Vn - Mid	1337.14	+0.52%	+6.91	235.45	4434.5	34	8	28
HNX - Index	217.40	+0.54%	+1.17	168.34	2299.3	130	57	79
Upcom - Index	76.07	+0.92%	+0.69	103.57	1187.4	211	84	109
VNX-ALL	1751.35	+1.29%	+22.22	805.80	17677.1	221	57	154

BIẾN ĐỘNG TRONG PHIÊN

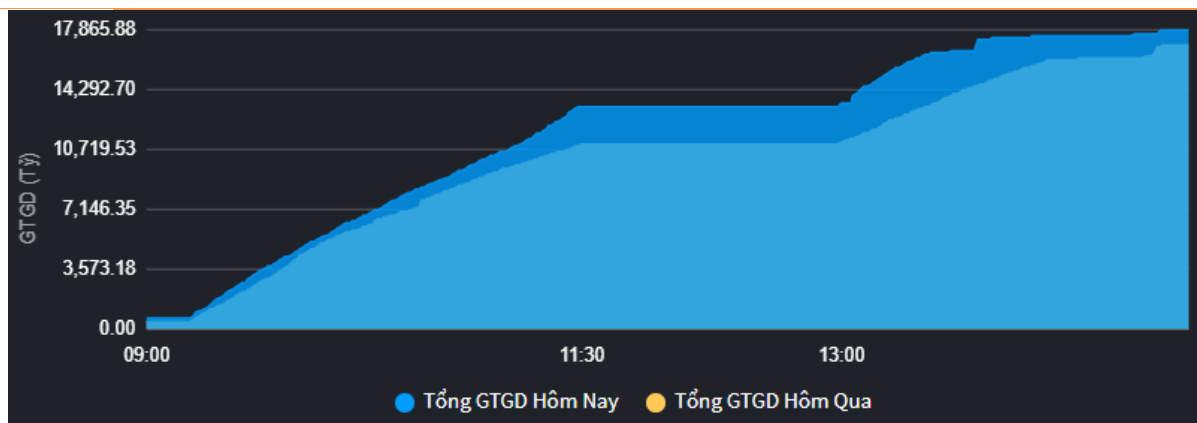
VN-INDEX

VN30

VN-MID

HNX-INDEX

UPCOM

VNX-ALL


CỔ PHIẾU TÁC ĐỘNG LÊN INDEX

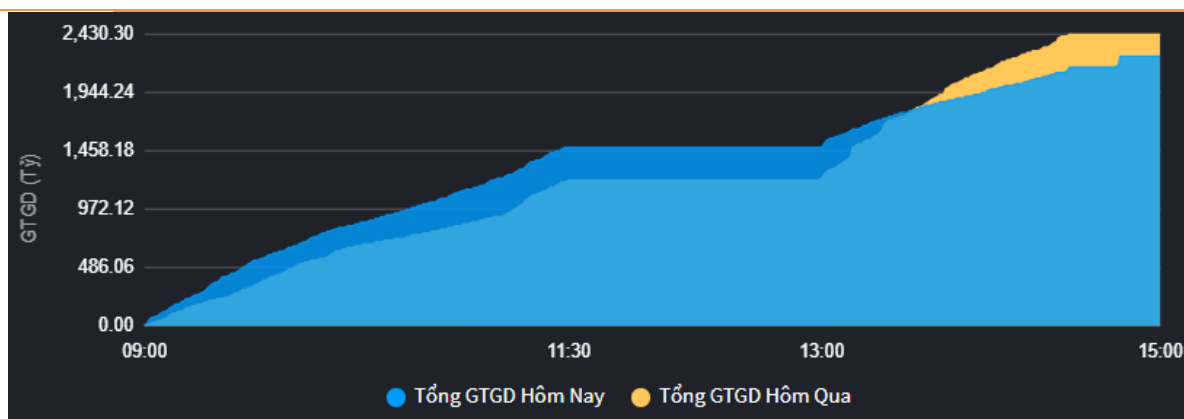


THANH KHOẢN

Sàn	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Thay đổi so với phiên trước	Khối lượng giao dịch (triệu CP)	Thay đổi so với phiên trước
HSX	17,865.88	4.96%	808.31	5.84%



HNX	2299.32	-17.56%	168.34	-0.62%
------------	----------------	----------------	---------------	---------------



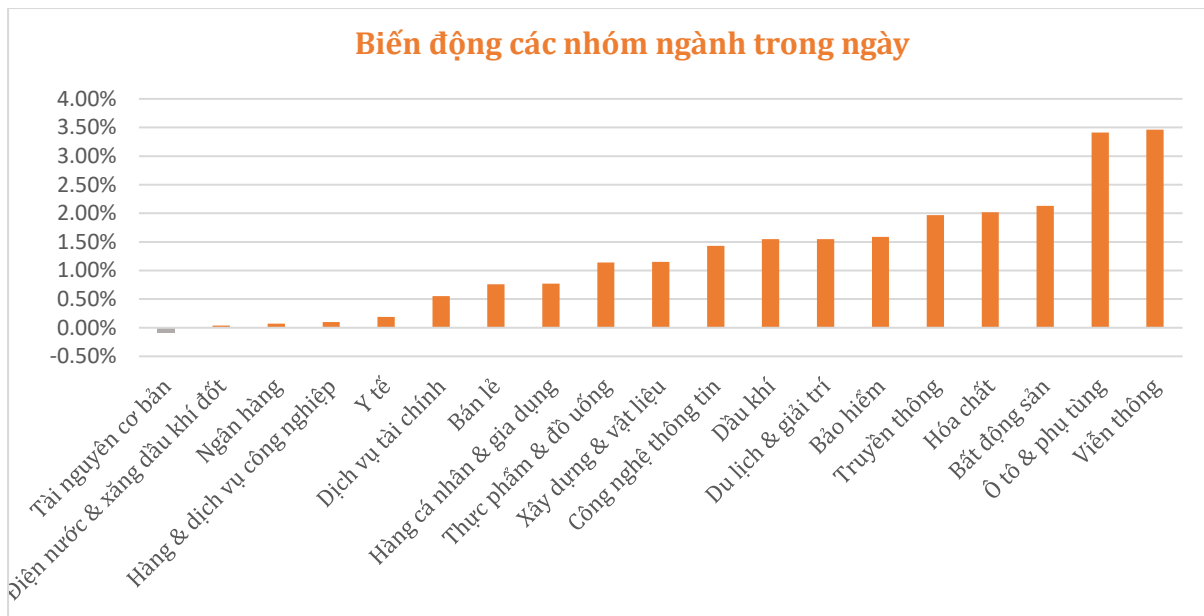
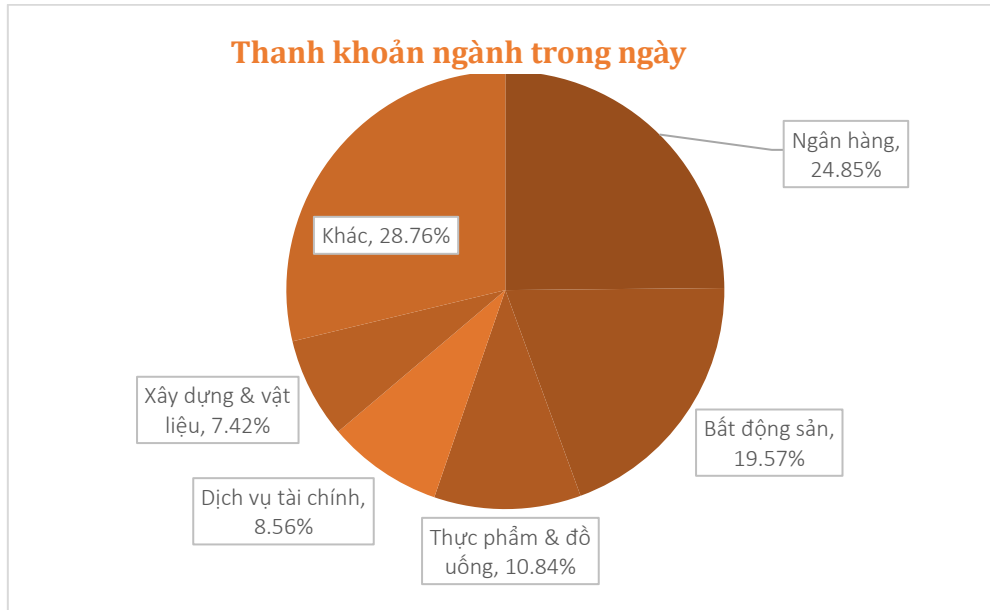
Thanh khoản theo thời gian trong ngày. Đơn vị: Tỷ Đồng

Vùng màu xanh: Giá trị giao dịch phiên hôm nay. Vùng màu vàng: Giá trị giao dịch phiên liền trước.

CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Top KLGĐ (triệu cổ phiếu)		Top GTGD (tỷ đồng)		Đột biến khối lượng (%KL/KL10 phiên)		Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)		Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)	
ITA	20.23	TCB	504.95	FID	637.3%	NVB	+9.9%	TDH	-6.9%
TCB	16.48	HPG	490.54	MSN	407.9%	IDJ	+9.7%	HUT	-6.7%
STB	14.97	MSN	330.43	CMX	307.0%	BVS	+9.6%	CRC	-6.5%
FLC	14.65	MBB	322.94	TNI	291.8%	THD	+9.5%	TCM	-3.5%
MBB	14.03	SSI	311.70	FIT	183.8%	SHS	+8.2%	SAB	-2.5%

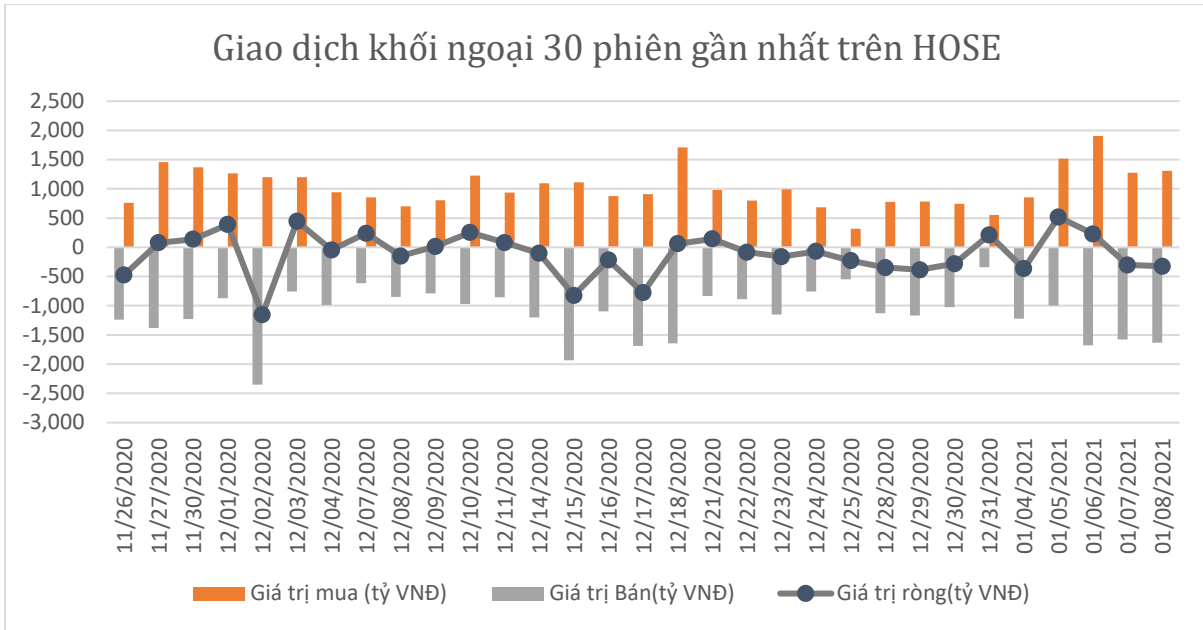
NHÓM NGÀNH



GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

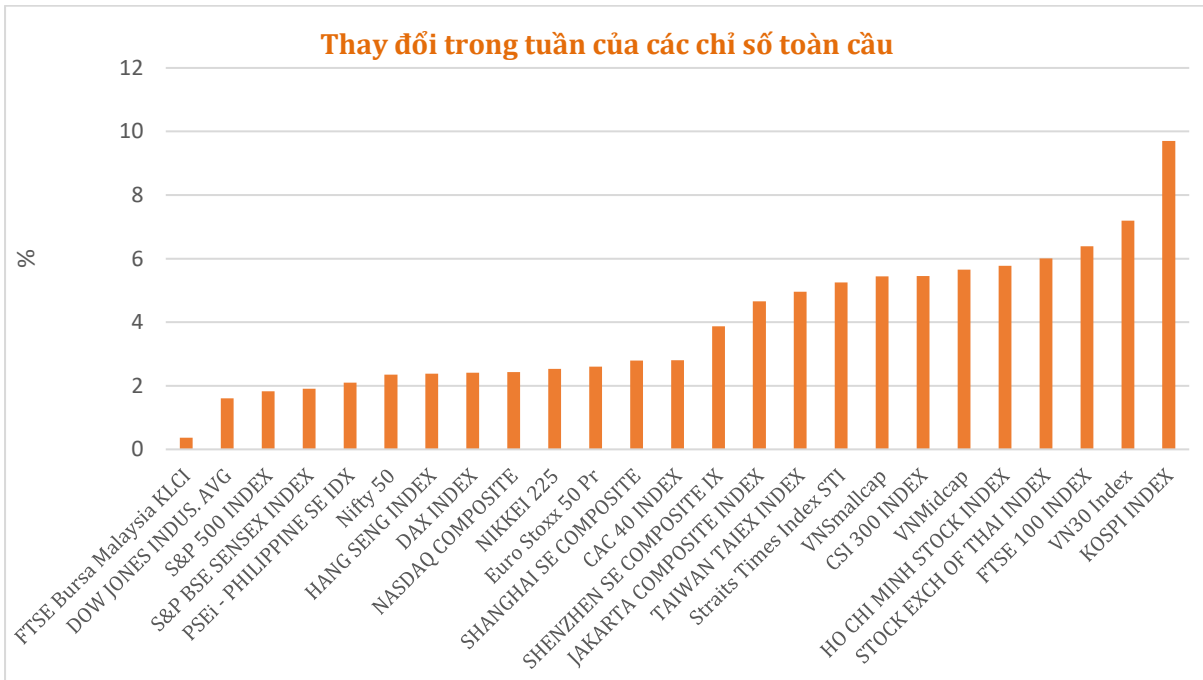
Trên HOSE bán ròng 325.54 tỷ đồng còn trên HNX bán ròng 27.96 tỷ đồng.

Top CP mua ròng	Giá trị mua ròng (tỷ đồng)	Top CP bán ròng	Giá trị bán ròng (tỷ đồng)
VRE	156.71	HPG	305.08
NVL	95.53	SSI	74.92
MBB	64.60	VIC	68.30
FUEVFNDD	61.99	DXG	58.51
HDB	40.58	VND	37.69

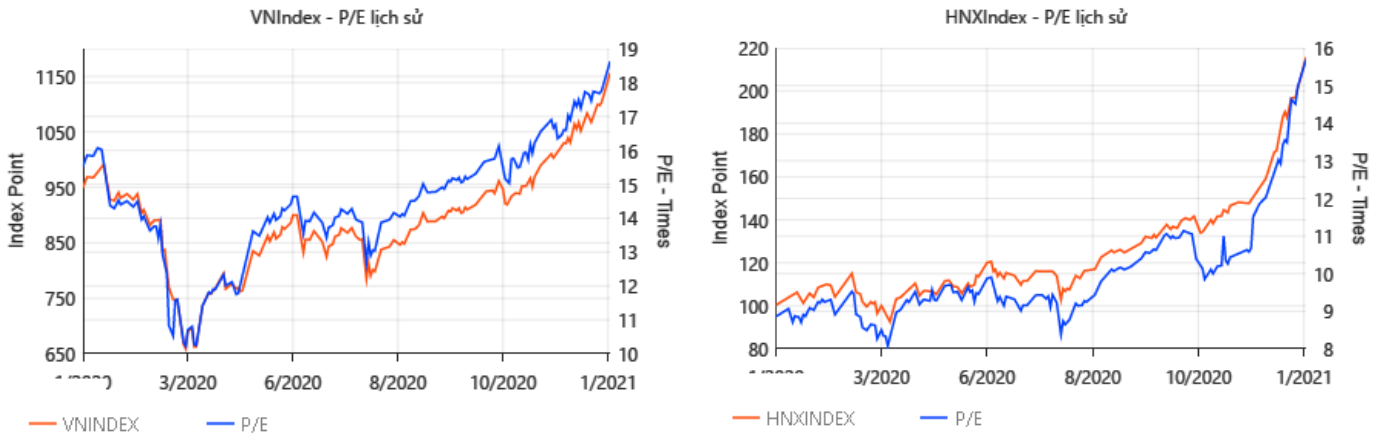


FACTSET - DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TUẦN QUA

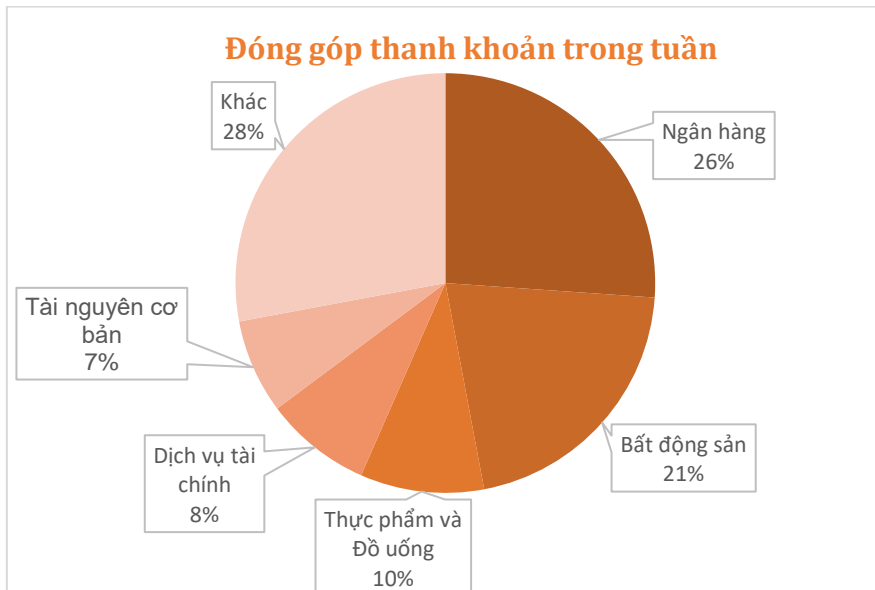
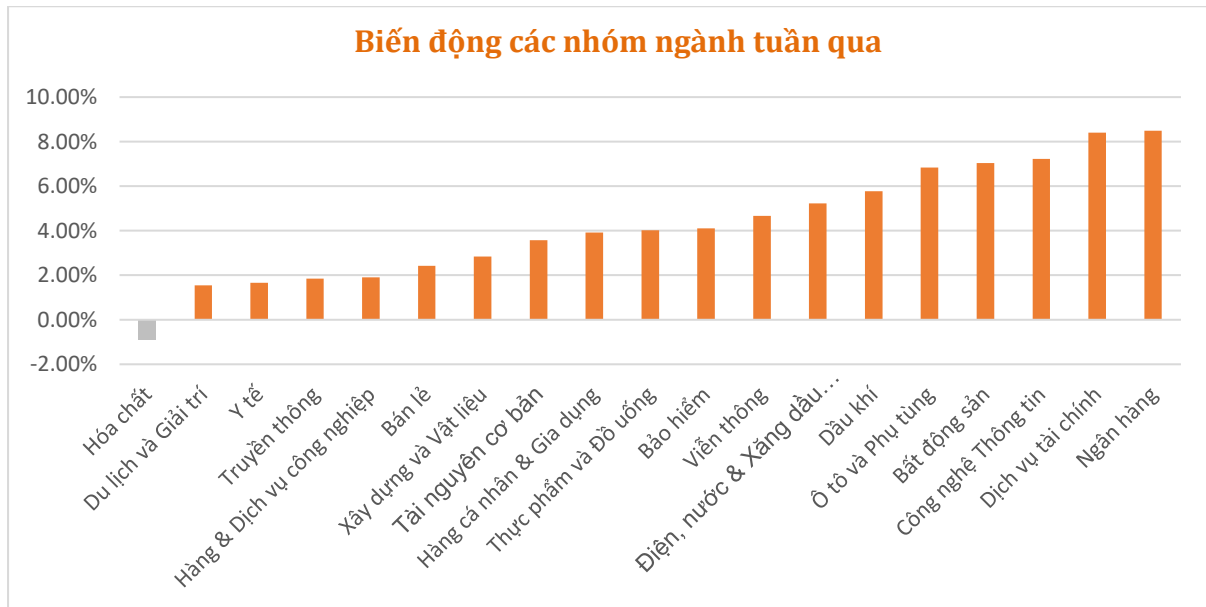
BIẾN ĐỘNG TRONG TUẦN CỦA CÁC THỊ TRƯỜNG CỔ PHIẾU CHÍNH VÀ VIỆT NAM



ĐỊNH GIÁ THỊ TRƯỜNG (P/E lịch sử 12 tháng gần nhất)

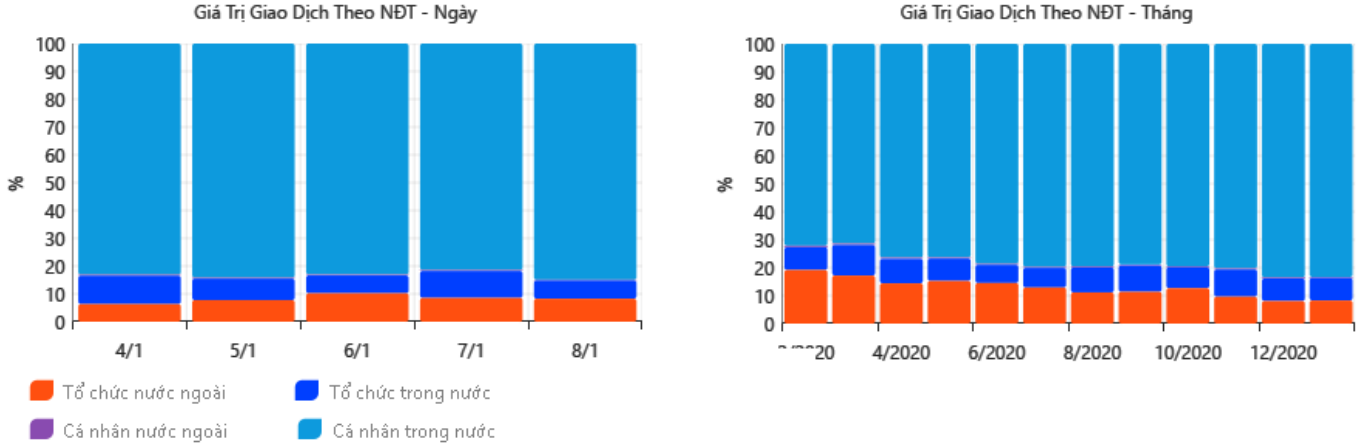


NHÓM NGÀNH TRONG TUẦN



DÒNG TIỀN TRÊN THỊ TRƯỜNG

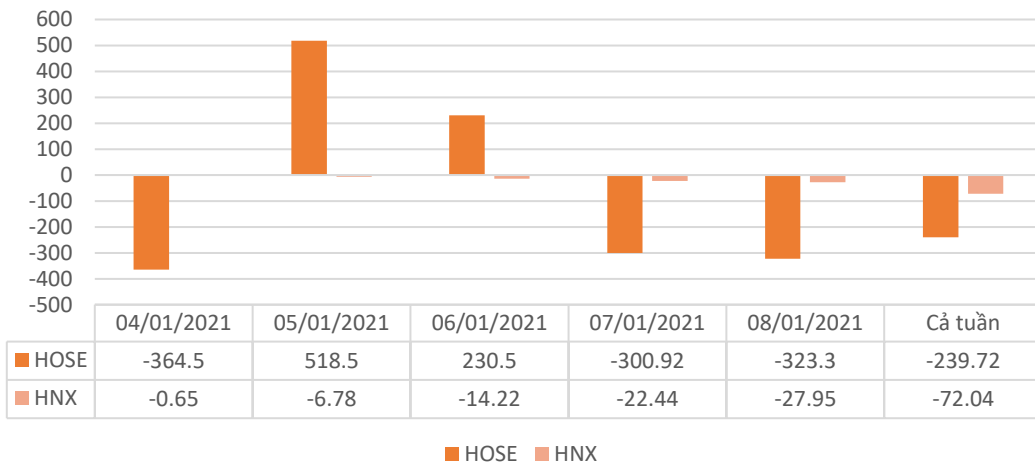
GIAO DỊCH THEO NHÀ ĐẦU TƯ

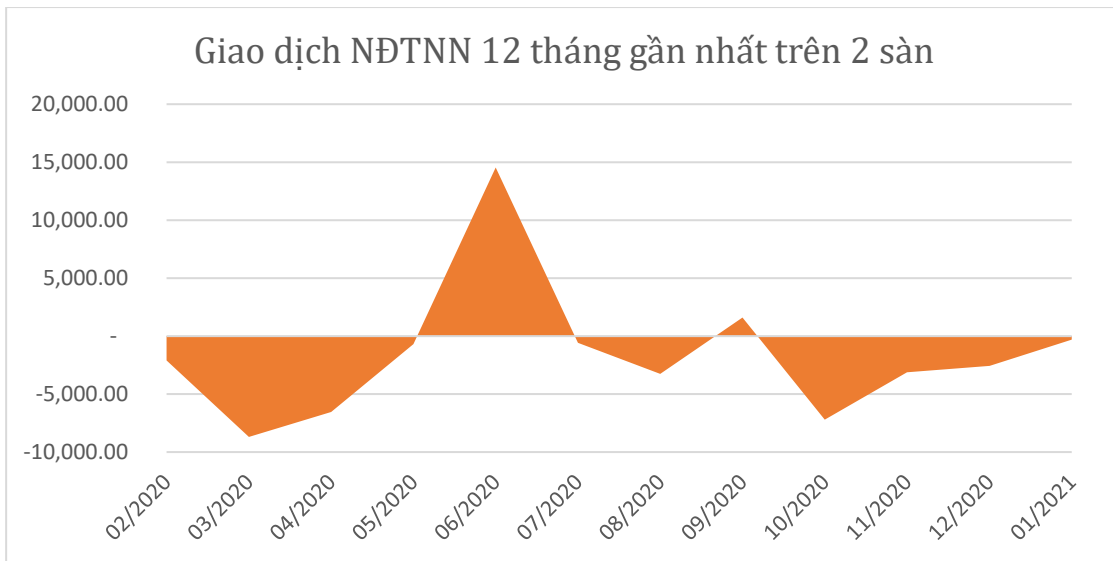


KHỐI NGOẠI

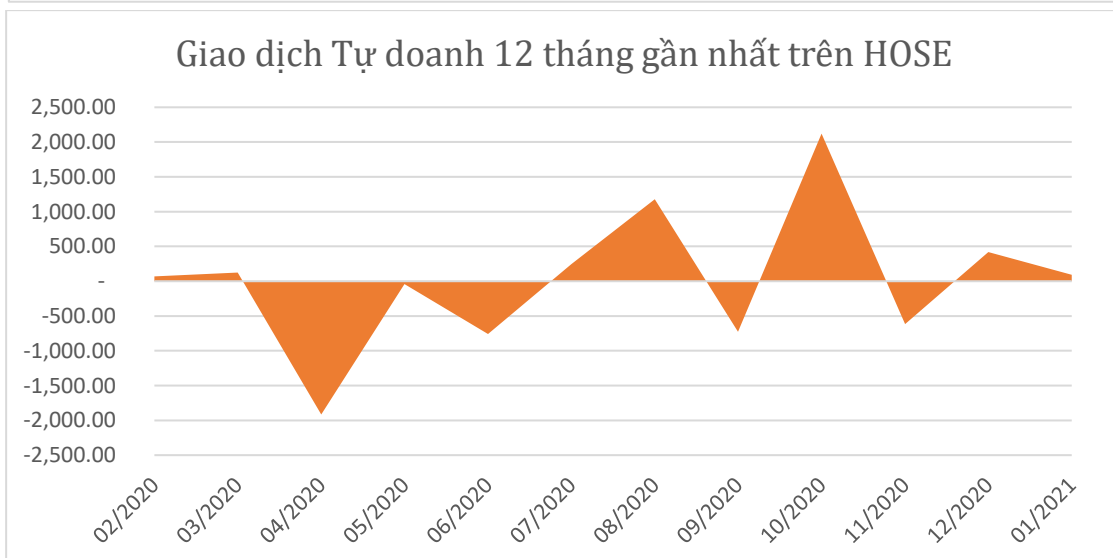
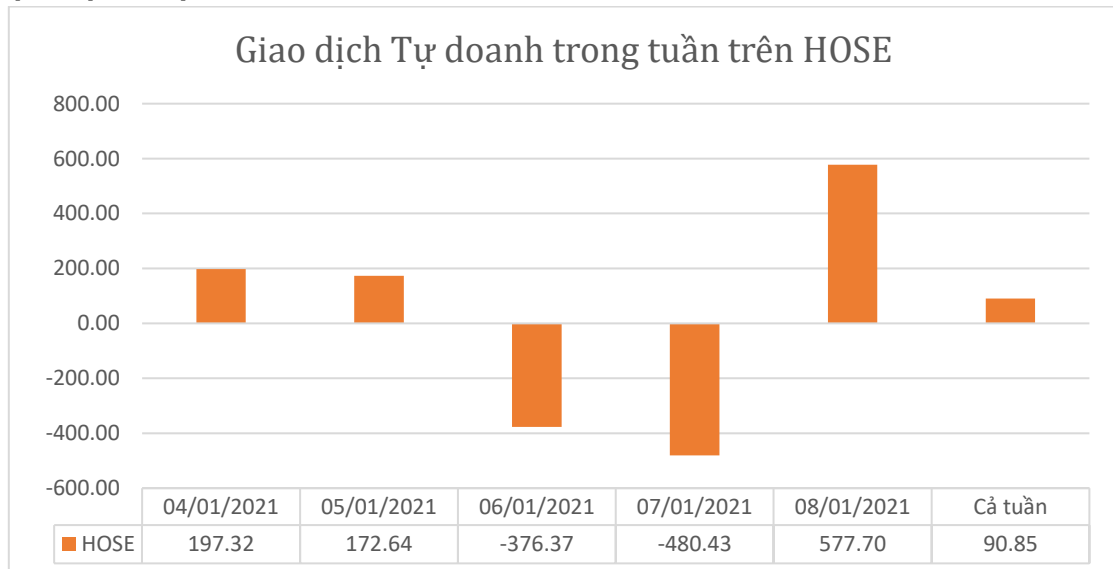
Top khối ngoại mua ròng			Top khối ngoại bán ròng		
Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)	Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)
VRE	13.06%	443.77	HPG	3.14%	518.94
NVL	14.70%	269.49	SSI	3.17%	195.64
VHM	7.71%	183.48	VND	-1.33%	181.27
FUEVFNDD	6.10%	142.59	KBC	12.70%	137.26
HDB	14.11%	134.08	GVR	-3.17%	114.09

Hoạt động khối ngoại trong tuần



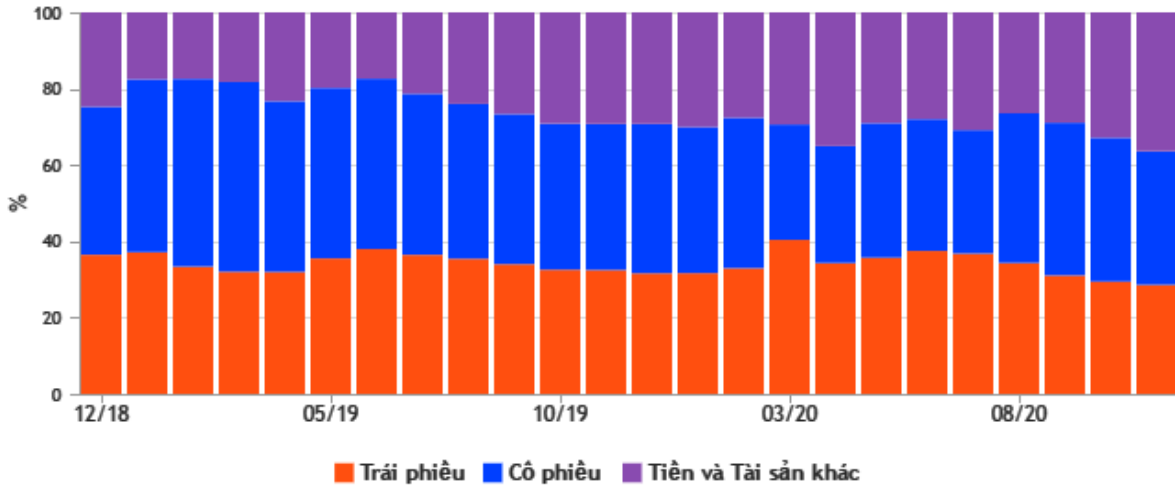


HOẠT ĐỘNG TỰ DOANH CỦA CÁC CTCK TRÊN HOSE

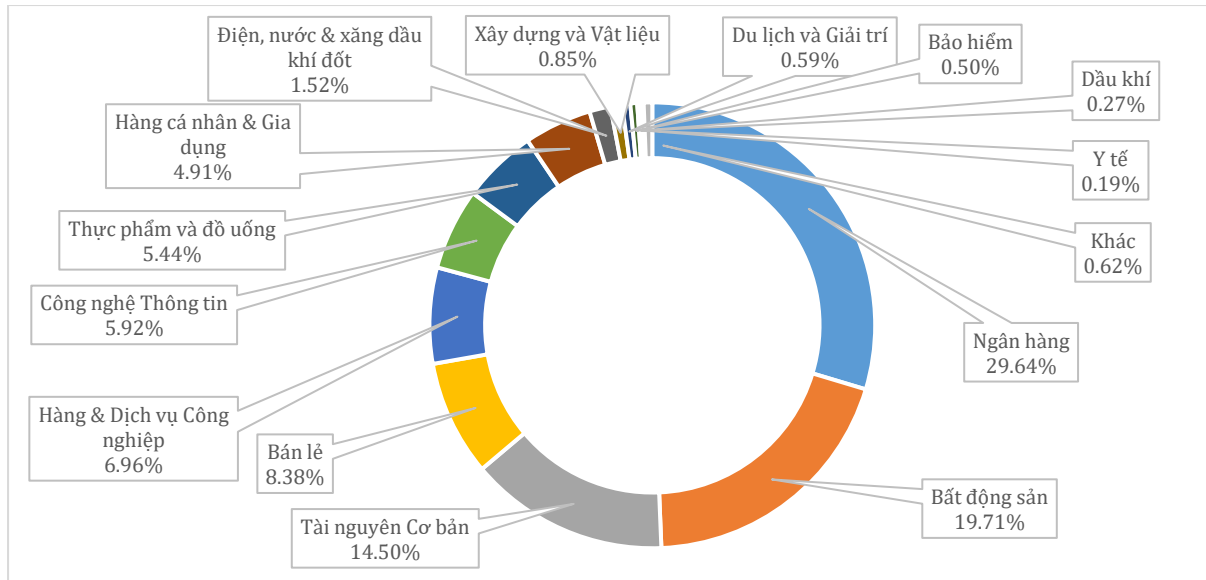


TỔ CHỨC (40 quỹ do finpro platform theo dõi)

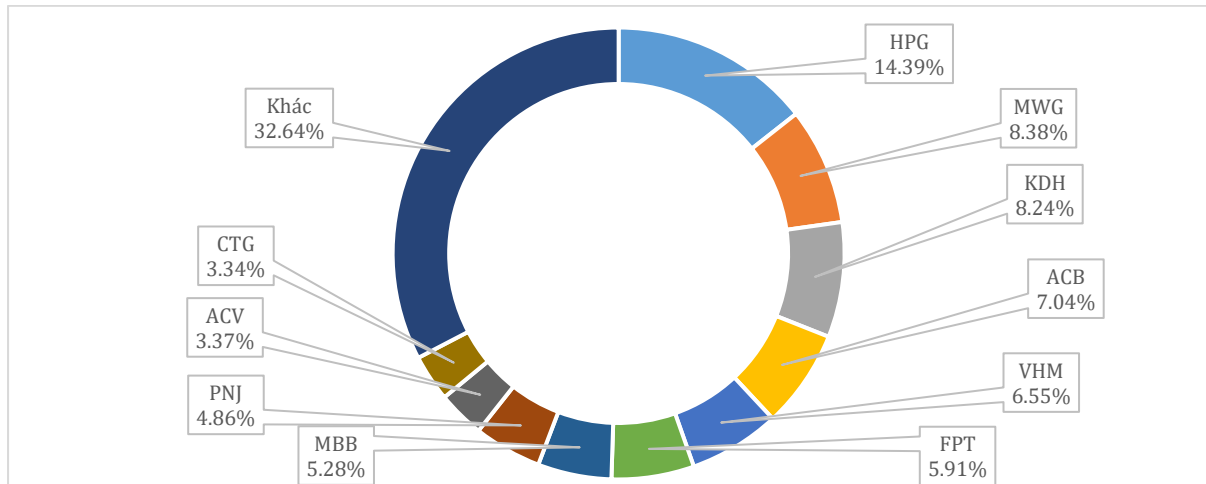
Phân bổ tài sản



Phân bổ các khoản đầu tư theo ngành



Các cổ phiếu được nắm giữ nhiều nhất



LỊCH SỰ KIẾN TUẦN TỚI

Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Ngày GD không hưởng quyền	Ngày đăng ký cuối cùng	Ngày thực hiện
LPB	HSX	Giao dịch 97.690.596 cp niêm yết bổ sung		30/12/20	08/01/21
NVL	HSX	Giao dịch 151.820 cp niêm yết bổ sung		04/01/21	08/01/21
FUEVFNVD	HSX	Giao dịch 1.000.000 ccq		08/01/21	08/01/21
ITS	Upcom	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường	08/01/21	11/01/21	08/01/21
PDT	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	08/01/21	11/01/21	08/01/21
PPY	HNX	Trả cổ tức bằng cổ phiếu (tỷ lệ 20:1)	08/01/21	11/01/21	08/01/21
E1VFN30	HSX	Thay đổi niêm yết 100.000 ccq (giảm)		08/01/21	08/01/21
VIX	HSX	Giao dịch lần đầu 127.718.975 cp		23/12/20	08/01/21
AIC	Upcom	Giao dịch 80.000.000 cổ phiếu đăng ký giao dịch	08/01/21	08/01/21	08/01/21
AAA	HSX	ĐHCD bất thường năm 2021	08/01/21	11/01/21	08/01/21
TPS	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (600đ/cp)	08/01/21	11/01/21	25/01/21
DHP	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500 đ/cp)	08/01/21	11/01/21	28/01/21
SDG	HNX	Bán ưu đãi (tỷ lệ 100:42,02)	11/01/21	12/01/21	11/01/21
AMV	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (2.000 đ/cp), trả cổ tức bằng cp (tỷ lệ 100:40)	11/01/21	12/01/21	20/05/21
BWS	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (400đ/cp)	11/01/21	12/01/21	22/01/21
VCG	HSX	Chi trả cổ tức năm 2019, tạm ứng cổ tức năm 2020 (1.200 đ/cp)	11/01/21	12/01/21	02/02/21
NJC	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1.200đ/cp)	11/01/21	12/01/21	22/01/21
TCM	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2020 (500 đ/cp)	11/01/21	12/01/21	04/02/21
PC1	HSX	Giao dịch 31.864.230 cp niêm yết bổ sung		30/12/20	11/01/21
NSC	HSX	Chi trả cổ tức đợt 2 năm 2019 (2.500 đ/cp)	11/01/21	12/01/21	29/01/21
C71	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	11/01/21	12/01/21	11/01/21
NVL	HSX	Giao dịch 379.550 cp niêm yết bổ sung			11/01/21
A32	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1.500đ/cp)	12/01/21	13/01/21	26/01/21
BSP	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500đ/cp)	12/01/21	13/01/21	29/01/21
TLG	HSX	Chi tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2020 (1.000 đ/cp)	12/01/21	13/01/21	27/01/21
CDP	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (700đ/cp)	13/01/21	14/01/21	28/01/21
NTL	HSX	Tạm ứng cổ tức năm 2020 (1.500 đ/cp)	13/01/21	14/01/21	27/01/21
TCB	HSX	Giao dịch 4.766.268 cp niêm yết bổ sung		06/01/21	13/01/21
VNY	Upcom	Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021	14/01/21	15/01/21	14/01/21
TIP	HSX	Tạm ứng cổ tức năm 2020 (1.500đ/cp)	14/01/21	15/01/21	28/01/21
TIX	HSX	ĐHĐCD thường niên năm 2020			14/01/21
VTS	HNX	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	14/01/21	15/01/21	14/01/21
D2D	HSX	Giao dịch 8.949.774 cp niêm yết bổ sung		30/12/20	14/01/21

Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Ngày GD không hưởng quyền	Ngày đăng ký cuối cùng	Ngày thực hiện
TTB	HSX	Giao dịch 4.682.629 cp niêm yết bổ sung		23/12/20	15/01/21
NBT	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500đ/cp)	15/01/21	18/01/21	29/01/21
STC	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1.300 đ/cp)	15/01/21	18/01/21	28/01/21
PVT	HSX	Giao dịch 42.211.084 cp niêm yết bổ sung		04/01/21	15/01/21

XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

 Chỉ số tham chiếu: **VN - Index.**

 Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNH

 Chỉ số tham chiếu: **VN - Index**

 Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Xếp loại	Định nghĩa
Khả quan	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém khả quan	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của người viết về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. IVS Securities không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu tổng thể của công ty, bao gồm doanh thu từ/trong số các đơn vị kinh doanh khác. IVS và cán bộ, giám đốc, nhân viên có thể có mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong tài liệu này (hoặc trong bất kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Báo cáo này đã được chuẩn bị trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. IVS không tuyên bố hay bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư tổ chức và khách hàng cá nhân của IVS tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng cho quốc gia nơi báo cáo này được phân phối không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện ủy quyền của IVS. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.

IVS RESEARCH & INVESTMENT STRATEGY				
Thành viên	Vị trí	Phụ trách	Email	Ext.
Võ Thế Vinh	Trưởng phòng	Phân tích & Chiến lược Đầu tư	vinhvt@ivs.com.vn	704
Đỗ Trung Nguyên	Phó phòng	Chiến lược đầu tư	nguyendt@ivs.com.vn	703
Trần Thị Hồng Nhung	Chuyên viên Phân tích Doanh nghiệp	Ngành Ngân hàng	nhungtth@ivs.com.vn	706
Đình Quang Đạt	Chuyên viên Cao cấp Phân tích Doanh nghiệp	Ngành Tiêu dùng	datdq@ivs.com.vn	
Phí Công Linh	Chuyên viên Cao cấp Phân tích Doanh nghiệp	Ngành Bất Động sản	linhpc@ivs.com.vn	

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ VIỆT NAM	LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
 VIETNAM INVESTMENT SECURITIES COMPANY	Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073 Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999 Email: ivs@ivs.com.vn Website: www.ivs.com.vn	P9-10, Tầng 1, Chamvit Tower Điện thoại: (024) 35.730.073 Fax: (024) 35.730.088	Lầu 4, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM Điện thoại: (028) 38.239.966 Fax: (028) 38.239.696